



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2022/QĐ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 1 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 1 NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN VIỆT ÚC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Úc;
- Căn cứ Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông số 01/2022/BB-ĐHĐCĐ ngày 11/01/2022.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Chi tiết như sau:

**a. Phương án phát hành**

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ trước phát hành: 103.463.720.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu: 10.346.372 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.459 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 10.344.913 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 124.138.956 cổ phiếu
- Tổng mệnh giá phát hành: 1.241.389.560.000 đồng
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 1.344.853.280.000 đồng
- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức nhằm tăng quy mô vốn điều lệ để phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức. Cổ phiếu quỹ (nếu có) sẽ không được thực hiện quyền
- Phương thức phát hành: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:12. Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phiếu sẽ được nhận 01 (một) quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm và cứ 01 (một) quyền sẽ nhận được 12 (mười hai) cổ phiếu phát hành thêm



- Thời gian phát hành dự kiến: Dự kiến phát hành trong năm 2022; sau khi được UBCKNN chấp thuận cho thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định
- Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm. Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng
- Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:12 nên đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức này sẽ không phát sinh cổ phiếu lẻ
- Nguồn vốn thực hiện phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020

**b. Thông qua việc tăng vốn điều lệ, chỉnh sửa vốn điều lệ và tổng số cổ phần trong điều lệ của công ty sau khi hoàn tất phương án phát hành nêu trên**

Thông qua việc tăng vốn Điều lệ, chỉnh sửa vốn điều lệ và tổng số cổ phần trong Điều lệ của Công Ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành và số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

**c. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các vấn đề sau:**

- Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu.
- Hoàn tất các vấn đề khác để tăng vốn điều lệ Công ty.
- Ủy quyền cho HĐQT, Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 2.** Thông qua phương án chào bán cổ phần ra công chúng. Chi tiết như sau:

**a. Phương án phát hành**

- |   |   |   |
|---|---|---|
| 1. Tổ chức chào bán   | : | Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Úc  |
| 2. Tên cổ phiếu chào bán  | : | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Úc                               |
| 3. Loại chứng khoán chào bán  | : | Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng                                  |
| 4. Mệnh giá cổ phần   | : | 10.000 đồng/cổ phần   |
| 5. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức        | : | 1.344.853.280.000 đồng  |
| 6. Số lượng chào bán cổ phần mới của TCPH dự kiến                   | : | Tối đa 23.700.000 cổ phần   |
| 7. Tổng giá trị chào bán cổ phần mới của TCPH dự kiến theo mệnh giá | : | Tối đa 237.000.000.000 đồng<br>(Bằng chữ: hai trăm ba mươi bảy tỷ đồng) |
| 8. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành                            | : | 1.581.853.280.000 đồng  |

=  
 /  
 C  
 T  
 V  
 /  
 20

9. Phương thức chào bán : Chào bán cổ phần ra công chúng thông qua đại lý phân phối
10. Đối tượng chào bán : Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có nhu cầu mua cổ phần Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Úc
11. Giá chào bán : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá chào bán. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá trị sổ sách của 1 cổ phần tại thời điểm 31/12/2020 là 16.093 đồng/cổ phiếu. Để làm rõ, giá trị sổ sách của 1 cổ phần tại thời điểm 31/12/2020 sẽ được tính bằng cách lấy vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2020 chia cho tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm sau khi hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức (dự kiến 134.485.328 cổ phiếu)
12. Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài : Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định pháp luật (tỷ lệ không vượt quá 50%).
13. Mục đích chào bán cổ phần : Số tiền huy động được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn đầu tư, xây dựng nhà máy chế biến, đầu tư phát triển mảng cá giống, đầu tư mở rộng mảng nuôi tôm thương phẩm và bổ sung vốn lưu động  
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chi tiết kế hoạch sử dụng vốn
14. Thời gian dự kiến chào bán : Trong năm 2022; sau khi Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận và Công ty thực hiện công bố thông tin theo quy định
15. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác theo giá chào bán phù hợp tại thời điểm chào bán nhưng không thấp hơn so với giá các nhà đầu tư đã đăng ký tham gia đợt chào bán và đảm bảo tuân thủ theo quy định hiện hành
16. Hạn chế chuyển nhượng : Chỉ hạn chế chuyển nhượng (1 năm) đối với số cổ phiếu không chào bán hết và được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác
17. Đăng ký niêm yết cổ phiếu và đăng ký lưu ký : Cam kết đưa toàn bộ cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán  
Thông qua việc Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Úc đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết chứng

khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM  
("HOSE")

**b. Đại hội đồng cổ đông đồng ý và ủy quyền cho:**

- Hội đồng quản trị quyết định thời điểm cụ thể thực hiện việc chào bán sau khi được UBCKNN chấp thuận;
- Hội đồng quản trị quyết định phương án chào bán chi tiết (bao gồm cả việc quyết định giá chào bán), thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc chào bán của Công ty được thực hiện và hoàn thành theo đúng quy định của pháp luật;
- Hội đồng quản trị lựa chọn tổ chức tư vấn, và quyết định toàn bộ các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán;
- Hội đồng quản trị thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần) theo kết quả thực tế của việc chào bán cổ phần theo phương án nêu trên;
- Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch sử dụng vốn chi tiết, linh hoạt điều chỉnh phân bổ nguồn tiền thu được từ việc chào bán cho các mục đích sử dụng vốn nhằm đảm bảo lợi ích cổ đông và Công ty;
- Hội đồng quản trị lập, phê duyệt hồ sơ đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") và hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phần Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM ("HOSE") sau khi hoàn thành đợt chào bán ra công chúng phù hợp với quy định của pháp luật;
- Hội đồng quản trị thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt chào bán với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai thực hiện, phê duyệt tất cả các thủ tục, tài liệu cần thiết khác để hoàn thành việc chào bán thêm cổ phần theo phương án nêu trên.
- Hội đồng quản trị được quyền ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các việc thuộc phạm vi được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 3.** Thông qua việc đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") và đăng ký niêm yết chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM ("HOSE"). Chi tiết như sau:

- Chấp thuận việc Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Úc đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") và đăng ký niêm yết chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM ("HOSE").
- Giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng Quản trị quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất việc đăng ký chứng khoán tại VSD và đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM ("HOSE").

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 4.** Thông qua Quy chế công bố thông tin.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 5.** Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 6.** Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 7.** Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 8.** Thông qua Điều lệ của công ty

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 9.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 của Hội đồng Quản trị

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 10.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động trong năm 2020

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 11.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 12.** Thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2021. Chi tiết như sau:

**a. Phương án phát hành**

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông.
- Đối tượng phát hành: Tất cả nhân viên cấp quản lý và ban điều hành.
- Hạn chế chuyển nhượng: Được phép chuyển nhượng 33% (một năm sau khi phát hành), 66% (hai năm sau khi phát hành) và 100% (ba năm sau khi phát hành).
- Điều kiện phát hành:
  - (A) Nếu lợi nhuận sau thuế (LNST) hợp nhất năm 2021 tăng 35% so với LNST hợp nhất năm 2020, Công ty sẽ phát hành 0,5% tổng số cổ phần đang lưu hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).
  - (B) Nếu LNST hợp nhất năm 2021 tăng từ 35% đến 45% so với LNST hợp nhất năm 2020 thì ngoài 0,5% cổ phần ESOP ở Mục (A) nêu trên, Công ty sẽ phát hành thêm 0,05% cổ phần

ESOP tương ứng với mỗi 1% LNST hợp nhất năm 2021 tăng thêm, nhưng tổng số không quá 0,5% tổng số cổ phần đang lưu hành

- (C) Nếu LNST hợp nhất năm 2021 tăng từ 45% đến 55% so với LNST hợp nhất năm 2020 thì ngoài 1% cổ phần ESOP ở Mục (A) và (B) nêu trên, Công ty sẽ phát hành thêm 0,05% cổ phần ESOP tương ứng với mỗi 1% LNST hợp nhất năm 2021 tăng thêm, nhưng tổng số không quá 0,5% tổng số cổ phần đang lưu hành.
- (D) Nếu LNST hợp nhất năm 2021 tăng trên 55% so với LNST hợp nhất năm 2020 thì ngoài 1,5% cổ phần ESOP ở Mục (A), (B) và (C) nêu trên, Công ty sẽ phát hành thêm 0,5% cổ phần ESOP tổng số cổ phần đang lưu hành.
- (E) Tổng số cổ phần ESOP năm 2021 được phát hành sẽ không vượt quá 2% tổng số cổ phần đang lưu hành.

- Thời gian phát hành dự kiến: Dự kiến phát hành trong năm 2022; sau khi Công ty đã thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng và sau khi được UBCK chấp thuận cho thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2021 và Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định
- Sau khi kết thúc đợt phát hành, nếu Người Lao Động đã được HĐQT lựa chọn không mua hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được HĐQT quyết định phân phối cho đối tượng khác cũng là Người Lao Động với giá 10.000 đồng/ cổ phần.

**b. Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành**

Tổng số tiền thu được sau khi phát hành cổ phần cho Người lao động dự kiến được sử dụng để phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh và bổ sung vốn lưu động cho Công ty.

**c. Thông qua đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm**

Thông qua việc đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành nêu trên. Số cổ phiếu nêu trên sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM (“HOSE”).

**d. Thông qua việc tăng vốn điều lệ, chỉnh sửa vốn điều lệ và tổng số cổ phần trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất phương án phát hành nêu trên**

Thông qua việc tăng vốn Điều lệ, chỉnh sửa vốn điều lệ và tổng số cổ phần trong Điều lệ của Công Ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành và số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

**e. Ủy quyền cho HĐQT**

- Quyết định và ban hành quy chế chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho nhân viên
- Quyết định tiêu chuẩn và danh sách Người Lao Động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.

==  
: 23  
: T  
: A  
: A  
Ú  
B

- Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu.
- Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, nếu có nhân viên nghỉ việc thì số cổ phiếu đã phát hành cho nhân viên đó sẽ được xử lý theo quy chế chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho nhân viên do HĐQT ban hành.
- Hoàn tất các vấn đề khác để tăng vốn điều lệ Công Ty.
- Thực hiện các công việc cần thiết theo quy định của pháp luật để cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (“HOSE”) theo quy định của pháp luật.
- Ủy quyền cho HĐQT, Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh, các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 13.** Thông qua Đơn từ nhiệm của thành viên Hội đồng Quản trị

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 14.** Thông qua Đơn từ nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 15.** Thông qua Thẻ lệ bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,98%

**Điều 16.** Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2024

Tỷ lệ trúng cử của ông Nguyễn Cao Nguyên là 98,88%

Tỷ lệ trúng cử của ông Nguyễn Quốc Trung là 98,73%

Tỷ lệ trúng cử của bà Dương Thị Trúc Ly là 98,90%

**Điều 17.** Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2024

Tỷ lệ trúng cử của ông Mã Tùng là 99,44%

Tỷ lệ trúng cử của ông Nigel Phillip Preston là 98,26%

**Điều 18.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị khối phòng ban và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LƯƠNG THANH VĂN

